

Bản án số: 02/2020/HSST

Ngày: 08/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hữu Quang;

Bà Lê Thị Kim Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Đường số 65, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 195/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Thị Minh P, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số A Ba Đ, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Đặng Văn N (chết) và con bà Nguyễn Ngọc N; có chồng Nghĩa Tuấn P, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và có 04 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn L, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số B đường Trần Xuân S, phường X, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Thị Minh P là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài, P đã mua bán ma túy. P mua bán ma túy từ 7/2019. Nguồn ma túy, P mua từ một người phụ nữ tên D (không rõ lai lịch) ở khu vực ngã X đường C - Tô Hiến T, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh 03 lần, 02 lần đầu mỗi lần 01 gói ma

túy giá 1.500.000 đồng, lần thứ ba là vào ngày 09/9/2019 mua 01 gói ma túy với giá 10.000.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 30 Pt ngày 09/9/2019, bị cáo P mang gói ma túy vừa mua được của D, đến hẻm Số C Trần Xuân S, phường X, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để bán cho T (không rõ lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 bắt quả tang.

Trong thời gian mua bán ma túy, bị cáo P bán ma túy cho Nguyễn L được 02 lần ở chân cầu Him Lam, Quận 7, mỗi lần 01 gói ma túy giá 500.000 đồng vào đầu tháng 7/2019, mỗi lần cách nhau một tuần. Ngoài ra, bị cáo P bán ma túy cho T (không rõ lai lịch) được 01 lần cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, 01 gói ma túy giá 800.000 đồng. Ngày 09/9/2019, T điện thoại cho P hỏi mua 11.000.000 đồng ma túy, P mang đến trước hẻm Số C Trần Xuân S, phường X, Quận 7 nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Quá trình mua bán ma túy, bị cáo P thu lợi 800.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận giám định số 1740/KLGD-H ngày 18/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị Minh P và hình dấu Công an phường Tân Hưng, Quận 7 cần giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 24,9224g (hai bốn phẩy chín hai hai bốn gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, bị cáo Đặng Thị Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSQ7 ngày 24/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Đặng Thị Minh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử bị cáo Đặng Thị Minh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung vụ án đã được tóm tắt như trên; bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định số 1740/KLGD-H ngày 18/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đặng Thị Minh P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác. Khối lượng ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang là 24,9224g loại Methamphetamine; bị cáo thực hiện bán ma túy nhiều lần nên hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, tinh vi, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng do tham lam tư lợi nên đã phạm tội. Xét, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên ngoài hình phạt chính còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tại phiên tòa bị cáo P xác nhận trong thời gian mua bán ma túy thu lợi bất chính được 800.000 đồng nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

[5] Đối với ông Nguyễn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 chuyển xử lý hành chính là có căn cứ nên không xét.

Đối với người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) mua ma túy của P, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ tên D (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo P, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng vụ án:

- *Thu giữ của bị cáo Đặng Thị Minh P:*

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9224g (hai bốn phẩy chín hai hai bốn gam), loại Methamphetamine. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Real Me màu xanh, số thuê bao 0772109706, sử dụng vào việc mua bán ma túy. Bị cáo sử dụng dùng để làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- *Thu giữ của ông Nguyễn L:* 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xám. Ông Linh sử dụng dùng để làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Minh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm b, i Khoản 2 và Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Minh P 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2019.

Buộc bị cáo Đặng Thị Minh P nộp phạt số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9224g (hai bốn phẩy chín hai hai bốn gam), loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đặng Thị Minh P.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Real Me màu xanh, số thuê bao 0772109706 thu giữ của bị cáo Đặng Thị Minh P.

+ 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xám thu giữ của ông Nguyễn L.

- Buộc bị cáo Đặng Thị Minh P nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 25 ngày 09/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/01/2020), bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Quận 7;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Tk. Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu